TÒA ÁNNHÂN DÂN **KHU VỰC 8 - LÀO CAI**	**CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2026/HS-ST
Ngày 02- 02 -2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - LÀO CAI.

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Lựa.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đàm Sông Hương.
2/ Ông Hồ Trọng Trung.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Tuấn - Thư ký tòa án nhân dân khu vực 8- Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8- Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hạnh - Kiểm sát Viên thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa.

Ngày 02 tháng 02 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 8- Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 44/2025/TLST-HS ngày 30/12/2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2026/QĐXXST-HS ngày 22/01/2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn Q, sinh ngày 19/12/1963. Nơi sinh xã Bảo Hà, tỉnh Lào Cai. Nơi cư trú: Thôn 2 TV, xã BH, tỉnh LC. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 7/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Nguyễn Văn Dục, con bà Trần Thị Thiện (đều đã chết). Bị cáo có vợ Tống Thị Anh và có 02 con, con lớn sinh năm 1994, con nhỏ nhất năm 2017, hiện đều trú tại thôn 2 TV, xã BH, tỉnh LC. Tiền án: Không. Tiền sự: Không. Nhân thân: Tốt. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 15/9/2025 tại xã BH, tỉnh LC. Có mặt.

+) Người bị hại: Ông Nguyễn Phú Q, sinh năm 1954.
Địa chỉ: Thôn 2 TV, xã BH, tỉnh LC. Vắng mặt có lý do.

+) Người làm chứng:Anh Lý Quốc Kh, sinh năm 1994.
Địa chỉ: Bản NĐ, xã XH, tỉnh Lào Cai.

+ Anh Lù Văn D, sinh năm 1979.
Địa chỉ: Thôn N H 1, xã BNh, tỉnh LC.

+ Anh Đặng Văn C, sinh năm 1994.
Địa chỉ: Thôn ThPh, xã BNh, tỉnh LC. Những người làm chứng đều vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 15/7/2025, Nguyễn Văn Q uống rượu tại nhà ông Nguyễn Văn Quảng ở thôn 2 TV, xã BH, tỉnh LC (em ruột của Q) cách nhà Q khoảng 500m, sau đó đến khoảng 21 giờ 00 phút cùng ngày, Q sang nhà ông Nguyễn Phú Q, sinh năm 1954, thuộc thôn 2 TV, xã BH, tỉnh LC (sát nhà ông Quảng em trai Q) để chơi. Khi đến nhà ông Q, Q thấy có 03 người gồm ông Q, anh Lù Văn D, sinh năm 1979, trú tại thôn Nậm Hán 1, xã Bảo Nhai, tỉnh Lào Cai và anh Đặng Văn C, sinh năm 1994, trú tại bản Nà Đò, xã Xuân H, tỉnh Lào Cai là thợ xây cho nhà ông Qúy đang uống rượu ở sân nhà ông Q. Ông Q mời Q vào uống rượu cùng. Trong khi Q, ông Q, anh D ăn cơm, uống rượu, do tất cả đều say nên giữa Q và những người trong mâm rượu đã xảy ra tranh cãi, mâu thuẫn, Q góp ý với ông Q về việc xây thêm hai đến ba hàng gạch ở tường rào và có nói anh D là mắt nổ mắt xịt, sau đó anh D chửi lại Q "địt mẹ thằng già nát này" rồi đi vào phòng ngủ. Đến khoảng 23 giờ 45 phút cùng ngày, Q đi về nhà, khi về đến nhà do vẫn còn bực tức và sự việc cãi nhau lúc trước, Q lấy 01 con dao phát dài 86 cm, cán bằng sắt từ chuồng gà và quay lại nhà ông Q. Khi đến cổng nhà ông Q, Q quát "Qúy đâu rồi" rồi đi vào căn nhà gỗ của ông Q để tìm ông Q. Khi Q đi đến sân, gần cửa căn nhà gỗ thì gặp anh Đặng Văn C, do nghĩ anh C sẽ đánh mình nên Q vung ngang con dao đang cầm trên tay về phía anh C thì anh C bỏ chạy nên lưỡi dao sượt qua lưng anh C. Ngay lúc này Q thấy dưới đất chỗ mình đừng có 01 con dao bằng sắt dài 53cm, cán bằng sắt (dạng mã tấu), Q nhặt thêm con dao trên đi vào nhà ông Q, đi đến cửa nhà gỗ của ông Qúy thì thấy ông Q đang đứng ở trong nhà, đối diện với Q. Q một chân bước vào trong nhà dùng tay phải giơ con dao dạng mã tấu lên chém phát thứ nhất hướng từ trên xuống dưới, từ phải qua trái nhưng không trúng ông Q. Ông Q lùi lại và bị ngã, ngồi bệt, ngửa về phía sau, Q chém phát thứ hai theo hướng từ trên xuống dưới, từ trái qua phải thì ông Qúy giơ tay trái lên đỡ thì bị trúng vào phía trên lông mày phải và ngón tay giáp út kéo dài đến lòng bàn tay trái. Q chém phát thứ ba trúng vào khuỷu tay phải của ông Q. Lúc này, do nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm nên Q đã chủ động dùng bản dao đập phát thứ bốn trúng vào phía ngoài cổ tay phải và ngón giữa, ngón trỏ bàn tay trái ông Q. Sau đó, Q không đánh, chém ông Qúy nữa mà đi lên phòng ngủ cạnh phòng khách ở nhà xây thì thấy anh D đang cởi trần nằm sấp trên giường. Q dùng tay phải cầm con dao dạng mã tấu nêu trên chém phát thứ nhất theo hướng từ trên xuống dưới trúng vào lưng của anh D, anh D bật dậy thì Q chém phát thứ hai trúng vào phía ngoài cổ tay phải anh D, Q chém phát thứ ba trúng vào bắp tay trái anh D. Anh D bỏ chạy ra ngoài, Q đi bộ ra đến phía trước của căn nhà gỗ thì em trai Q là Nguyễn Văn Chính, sinh năm 1977 trú cùng bản với Q đến lấy con dao phát từ tay trái Q rồi dìu Q đi ra đến rãnh thoát nước cạnh đường bê tông liên thôn và đường sắt trước cửa nhà ông Q thì Q bị ngã ra. Lúc này, anh Nguyễn Văn Bảo, sinh năm 1972 trú cùng bản với Q (cũng là em trai của Q) đến đỡ Q dậy và lấy con dao dạng mã tấu từ tay phải Q ném ra vệ đường sắt rồi anh Chính và anh Bảo cùng

đưa Q về nhà. Mọi người đưa ông Q, anh D đi cấp cứu. Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại kết luận giám định số 155/KLTTCT-TTPYCS2 ngày 27/8/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh Lào Cai kết luận: Tại thời điểm giám định Nguyễn Phú Q có tổn thương màng xương (mẻ xương) cánh tay phải; Tổn thương thần kinh gan ngón tay chung, Sẹo vùng trán phải kích thước (4,8x0,2)cm; Sẹo khuỷu tay phải có kích thước (8,5x0,6)cm; Sẹo mặt sau cổ tay phải kích thước (01x0,1)cm; Sẹo mặt trong đốt 1 ngón 2 tay trái kích thước (04x0,4)cm; Sẹo mặt trong đốt 1 ngón 3 tay trái kích thước (02x0,3)cm; Sẹo kéo dài từ gan bàn tay trái đến liên ngón 3, 4 kích thước (10x0,2)cm; Sẹo ngón 4 tay trái kích thước (04x0,2)cm;

Biến đổi rối loạn sắc tố da 1/3 giữa trong đùi phải và 1/3 giữa trước đùi trái. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 14%. Cơ chế gây thương tích và vật gây thương tích, cụ thể đối với biến đổi rối loạn sắc tố da 1/3 giữa trong đùi phải và 1/3 giữa trước đùi trái: Chấn thương trực tiếp do vật tày, đối với các thương tích tại trán phải, cánh tay phải, cổ tay phải và bàn tay trái: Chấn thương trực tiếp do vật sắc. Kết luận khác: Tổn thương thần kinh gan ngón tay chung không quy định trong Thông tư nên không xếp tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể.

Tại bản kết luận giám định số 150/KLTTCT-TTPYCS2 ngày 27/8/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh Lào Cai kết luận: Tại thời điểm giám định Lù Văn D bị sẹo đuôi mắt trái kích thước (1,5x0,1)cm; Sẹo mặt sau cổ tay phải kích thước (2,5x0,2)cm, Sẹo vùng giữa lưng kích thước (19,5x0,3)cm; Biến đổi rối loạn sắc tố da 1/3 giữa ngoài cánh tay trái. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 06%. Cơ chế gây thương tích và vật gây thương tích: Chấn thương trực tiếp do vật sắc.

Tại kết luận giám định đường vân số 6001/KL-KTHS ngày 28/8/2025 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: Trên 02 con dao gửi giám định phát hiện thấy một số dấu vết đường vân. Các dấu vết đường vân này không đủ yếu tố giám định truy nguyên đồng chất.

Tại kết luận giám định về vũ khí số 6002/KL-KTHS ngày 28/8/2025 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: 01 mẫu vật dạng dao màu trắng sáng dài 53 cm là mã tấu thuộc Phụ lục 3 “Danh mục vũ khí thô sơ" Thông tư số 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ, 01 mẫu vật dạng dao dài 86 cm gửi giám định là dao sắc nhọn thuộc Phụ lục 5 “Danh mục dao có tính sát thương cao" Thông tư số 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết một số điều của luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ.

Tại kết luận giám định về sinh học số 5964/KL-KTHS ngày 26/8/2025 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: Mẫu dịch màu nâu đỏ ghi thu giữ tại vị trí số 01 ở nền nhà gỗ (ký hiệu M1) là máu người và là máu của Nguyễn Phú Q.

Mẫu dịch màu nâu đỏ ghi thu giữ tại vị trí số 02 ở nền nhà (ký hiệu M2) là máu người và là máu của Lù Văn D. Trên con dao ghi thu giữ tại đường sắt (ký hiệu M3) có máu của Nguyễn Phú Q và Lù Văn D. Không phát hiện thấy máu người trên con dao ghi do Nguyễn Văn Chính giao nộp

Tại bản cáo trạng số 27/CT-VKS- KV8 ngày 30/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Lào Cai truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q ra trước Tòa án nhân dân khu vực 8 - Lào Cai để xét xử về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ, khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự và tội " Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng" theo quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Nguyễn Văn Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã tóm tắt phần trên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Lào Cai trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn Q, đề nghị hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ, khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự và tội " Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng" theo quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự.

Căn cứ điểm đ, khoản 2 Điều 134; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 09 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích";

Căn cứ khoản 1 Điều 304; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 09 tháng tù về tội " Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng".

Đề nghị áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt chung đối với bị cáo theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Không.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý vật chứng.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan

tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Xác định các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo bị truy tố: Do mâu thuẫn nhỏ nhặt phát sinh trong quá trình uống rượu, Nguyễn Văn Q không kiềm chế được bản thân đã chủ động về nhà lấy dao phát, sau đó quay lại nhà ông Q vào ban đêm để tìm đánh người, khi đến nơi, bị cáo nhặt được con dao bằng sắt dài 53cm, cán bằng sắt dạng mã tấu là hung khí nguy hiểm đứng với tư thế đối diện ông Q, một chân bước vào trong nhà dùng tay phải vung dao lên chém phát thứ nhất hướng từ trên xuống dưới, từ phải qua trái không trúng ông Q. Q chém phát thứ hai theo hướng từ trên xuống dưới, từ trái qua phải thì ông Qúy giơ tay trái lên đỡ bị trúng vào phía trên lông mày phải và ngón tay giáp út kéo dài đến lòng bàn tay trái. Q chém phát thứ ba trúng vào khuỷu tay phải của ông Q, dùng bản dao đập phát thứ bốn trúng vào phía ngoài cổ tay phải và ngón giữa, ngón trỏ bàn tay trái ông Q gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 14% cho ông Nguyễn Phú Q.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Q thể hiện rõ tính hung hãn, coi thường pháp luật, giải quyết mâu thuẫn nhỏ bằng bạo lực nghiêm trọng, có chủ ý chuẩn bị hung khí và tấn công liên tiếp nhiều người, trong đó có ông Nguyễn Phú Q, sinh năm 1954 (71 tuổi) là người cao tuổi đang trong tình trạng mất khả năng tự vệ. Do đó, có đủ căn cứ xác định hành vi phạm tội có tính chất côn đồ và đối với người già yếu theo quy định tại điểm i và điểm c khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Như vậy, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, kết quả thực nghiệm điều tra, kết quả xác định hiện trường, phù hợp với Bản kết luận giám định số 155/KLTTCT-TTPYCS2 ngày 27/8/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh Lào Cai, phù hợp kết luận giám định về vũ khí số 6002/KL-KTHS ngày 28/8/2025 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, phù hợp với kết luận điều tra của Cơ quan cảnh sát điều tra và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở xác định: Ngày 16/7/2025, bị cáo Q đã thực hiện hành vi cố ý gây thương tích 14% cho ông Nguyễn Phú Q. Do đó, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội " Cố ý gây thương tích". Do vậy, Bản cáo trạng số 27/CT-VKS- KV8 ngày 30/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Lào Cai đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q về tội " Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm đ, khoản 2, Điều 134 của Bộ luật Hình sự và tội "Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng theo quy định tại khoản 1, Điều 304 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Xét hành vi dùng con dao bằng sắt dài 53cm, cán bằng sắt dạng mã tấu là hung khí nguy hiểm xâm phạm đến 14% sức khỏe của người bị hại, xâm phạm an toàn công cộng, vi phạm quy định về sử dụng vũ khí quân dụng và gây mất trật tự trị an tại địa phương, bị cáo có nhận thức và hiểu biết pháp luật nhưng không tìm cách giải quyết mâu thuẫn bằng pháp luật mà bị cáo coi thường pháp luật dùng hung khí để giải quyết mâu thuẫn cá nhân, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, gây hậu

quả nghiêm trọng đến thân thể ông Q bị tổn thương màng xương (mẻ xương) cánh tay phải; Tổn thương thần kinh gan ngón tay chung, Sẹo vùng trán phải kích thước (4,8x0,2)cm; Sẹo khuỷu tay phải có kích thước (8,5x0,6)cm; Sẹo mặt sau cổ tay phải kích thước (01x0,1)cm; Sẹo mặt trong đốt 1 ngón 2 tay trái kích thước (04x0,4)cm; Sẹo mặt trong đốt 1 ngón 3 tay trái kích thước (02x0,3)cm; Sẹo kéo dài từ gan bàn tay trái đến liên ngón 3, 4 kích thước (10x0,2)cm; Sẹo ngón 4 tay trái kích thước (04x0,2)cm. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Phú Q tại thời điểm giám định là 14%. Do vậy, cần có mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội. Do đó Hội đồng xét xử sẽ tổng hợp hình phạt chung đối các tội theo quy định tại Điều 55 Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn Q không phải chịu tình tiết tăng nặng theo quy định tại Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường thiệt hại, bản thân đã từng tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế được hưởng chế độ trợ cấp một lần, có bố đẻ là Nguyễn Văn Dục được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhì, người bị hại có đơn xin miễn, giảm trách nhiệm hình sự; ông Lù Văn D có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[6] Đối với hành vi bị cáo Q sử dụng con dao dạng mã tấu chém phát thứ nhất theo hướng từ trên xuống dưới trúng vào lưng của anh D khi đang nằm sấp trên giường, anh D bật dậy thì Q chém phát thứ hai trúng vào phía ngoài cổ tay phải anh D, chém phát thứ ba trúng vào bắp tay trái anh D gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 06% cho anh Lù Văn D. Như vậy, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, kết quả thực nghiệm điều tra, kết quả xác định hiện trường, phù hợp với Bản kết luận giám định số 150/KLTTCT-TTPYCS2 ngày 27/8/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh Lào Cai, phù hợp với kết luận điều tra của Cơ quan cảnh sát điều tra và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được. Tuy nhiên, anh Lù Văn D có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo vì vậy không có căn cứ buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Cố ý gây thương tích đối với anh D. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Đối với hành vi của Nguyễn Văn Q dùng dao dạng dao phát chém sượt trúng vào lưng gây vết xước da kích thước (3x0,2)cm, anh C có đơn đề nghị không giám định thương tích và không yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo nên không có căn cứ xử lý bị cáo về hành vi này. Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo đã bồi thường cho ông Nguyễn Phú Q tiền chi phí đi lại, tiền thuốc, tiền viện phí, tiền thiệt hại về sức

khỏe, tiền thu nhập bị mất, tiền công người chăm sóc 170.000.000 đồng; đã bồi thường cho anh Lù Văn D số tiền 38.000.000 đồng. Nay ông Q, anh D không có yêu cầu bồi thường thêm vấn đề gì về trách nhiệm dân sự. Hội đồng xét xử không đề cập vấn đề giải quyết.

[9] Về vật chứng: Đối với 01 con dao bằng kim loại màu trắng, trên thân dao có bám dính nhiều dịch màu nâu đỏ, dao có kích thước dài 53cm (phần lưỡi dài 41cm, chuôi dao dài 12cm) bản rộng 4,1cm loại dao một lưỡi đầu bằng, dày 0,5mm (loại dao dạng mã tấu) thu giữ trong quá trình khám nghiệm hiện trường; 01 con dao bằng kim loại (loại dao phát) dài 86cm, phần cán bằng kim loại hình trụ dài 60cm, đường kính 2,5cm, phần lưỡi dao dài 26cm, bàn rộng nhất 500 (loại đạo một lưới) do ông Nguyễn Văn Q mà sử dụng để chém ông Q, anh D đã qua sử dụng không còn giá trị, cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Về án phí: Xét thấy, bị cáo Nguyễn Văn Q là người cáo tuổi và tại phiên tòa bị cáo xin miễn án phí. Do vậy, Hội đồng xét xử miễn án phí cho bị cáo.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm đ khoản 2 Điều 134 điểm b điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội " Cố ý gây thương tích". Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 02 (hai) năm 06(sáu) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích";

Căn cứ khoản 1 Điều 304; điểm b điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội "Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng". Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 01(một) năm 03 (ba) tháng tù về tội " Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng".

Căn cứ khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt của các tội, buộc bị cáo Nguyễn Văn Q phải chấp hành hình phạt chung là 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 con dao bằng kim loại màu trắng, trên thân dao có bám dính nhiều dịch màu nâu đỏ, dao có kích thước dài 53cm (phần lưỡi dao dài 41cm, chuôi dao dài 12cm) bản rộng 4,1cm loại dao có một lưỡi đầu bằng, dầy 0.5cm (loại dao dạng mã tấu); 01 con dao bằng kim loại (loại dao phát) dài 86cm, phần cán bằng kim loại hình trụ dài 60cm, đường kính 2,5cm, phần lưỡi dao dài 26cm, bản rộng nhất 5cm (loại dao một lưỡi).

(*chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/12/2025).*

4.Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Văn Q.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6, điều 7, điều 7a và điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND khu vực 8 - Lào Cai;
- Cơ quan CSĐTCA,Lào Cai;
- Cơ quan THAHSCA, Lào Cai;
- Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh
- Bị cáo;
- THAHS, THADS ;
- Lưu H.sơ vụ án;

Đỗ Thị Lựa